

Ngày 30/06/2025	4,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	48.1%	122.2%	110.5%

	Q2/25	
ROE	33.2%	+/- YoY ▼ 23.5%

	Q2/25		
DT thuần	15.5	QoQ	YoY
		▼ 5.40 ▼ 25.8%	▲ 11.2 ▲ 259%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	36.4	YoY
		▲ 31.1 ▲ 583%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	-0.86	QoQ	YoY
		▼ 0.10 ▼ 13.2%	▲ 0.68 ▲ 44.1%
	tỷ VNĐ		

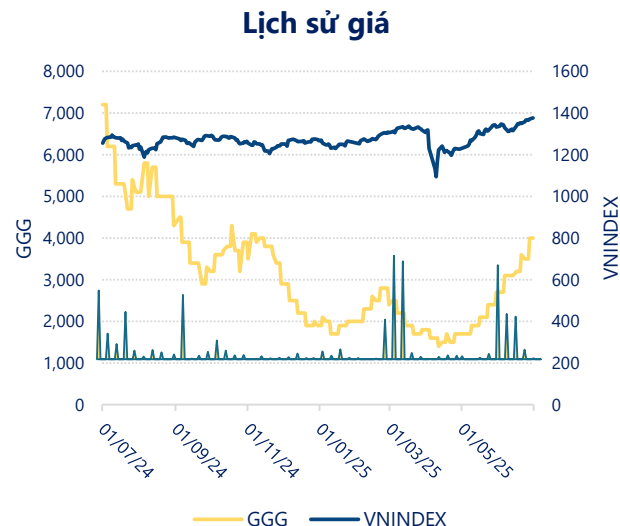
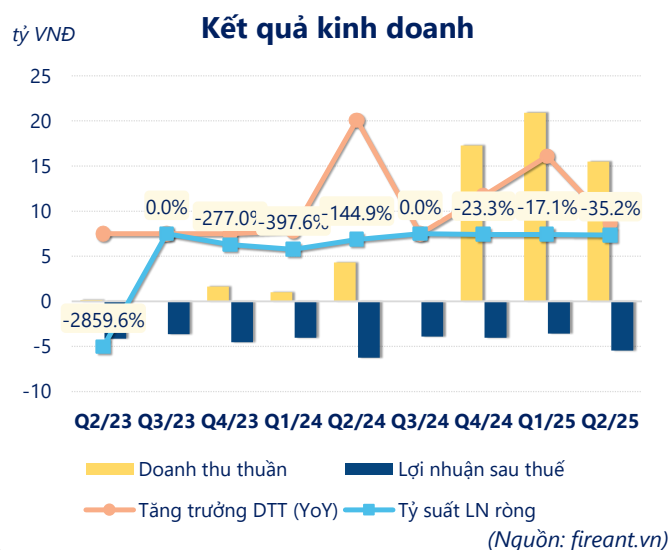
	6T 2025	
LN gộp	-1.62	YoY
		▲ 1.29 ▲ 44.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-5.46	QoQ	YoY
		▼ 1.89 ▼ 52.9%	▲ 0.80 ▲ 12.8%
	tỷ VNĐ		

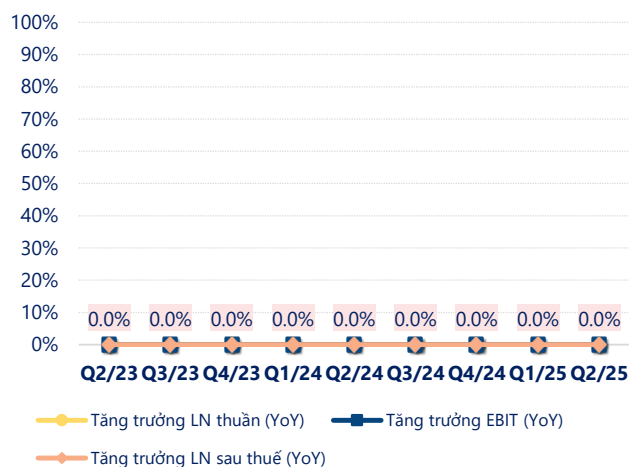
	6T 2025	
LN thuần	-9.03	YoY
		▲ 1.27 ▲ 12.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-5.46	QoQ	YoY
		▼ 1.89 ▼ 52.9%	▲ 0.80 ▲ 12.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-9.03	YoY
		▲ 1.27 ▲ 12.2%
	tỷ VNĐ	

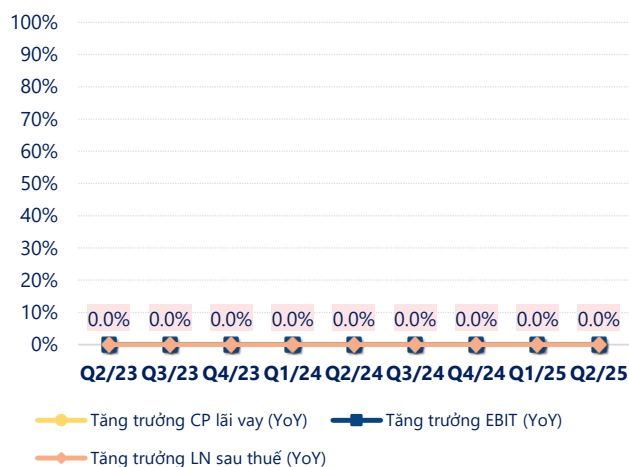


Tăng trưởng lợi nhuận



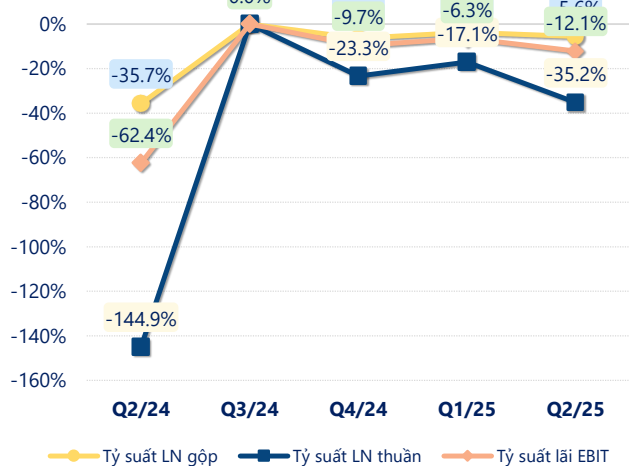
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



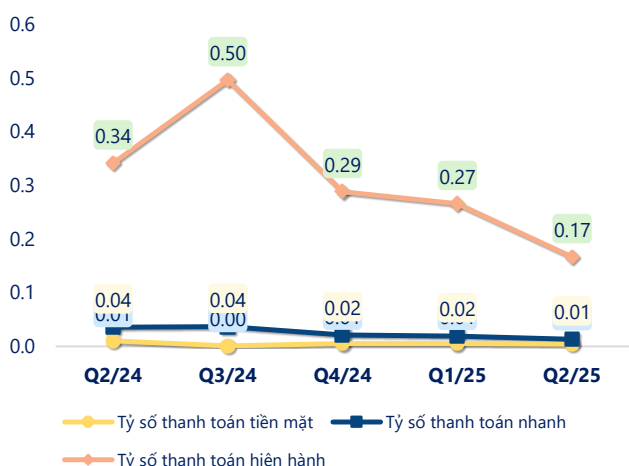
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



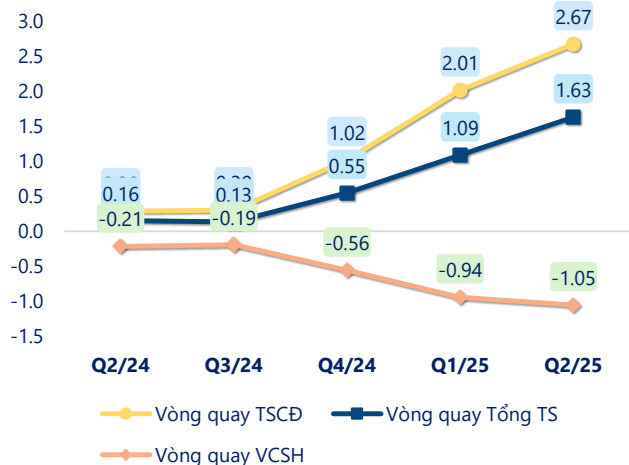
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



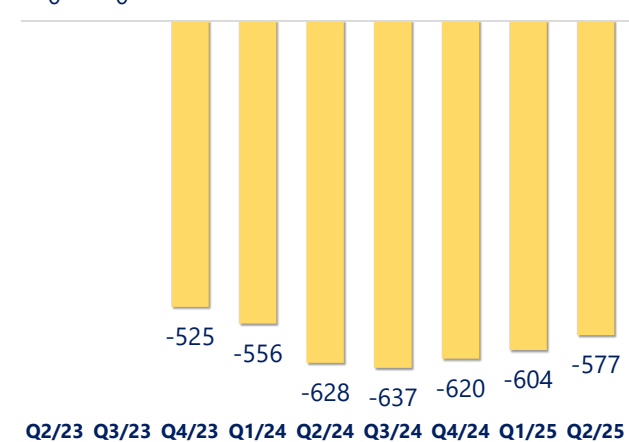
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	15.5	4.32	259%	36.4	5.33	583%
Giá vốn hàng bán	16.4	5.86	179%	38.0	8.24	361%
Lợi nhuận gộp	-0.86	-1.54	44.1%	-1.62	-2.91	44.5%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	9.5%
Chi phí TC	3.73	3.84	-2.8%	6.02	6.12	-1.8%
Chi phí lãi vay	3.58	3.56	0.7%	5.83	5.66	3.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.17	0.23	-27.3%	0.27	0.23	18.7%
Chi phí QLDN	0.70	0.65	7.7%	1.13	1.02	10.1%
LN thuần từ HĐKD	-5.46	-6.26	12.8%	-9.03	-10.3	12.2%
Lợi nhuận khác	0	0.00		0	0	
LN trước thuế	-5.46	-6.26	12.8%	-9.03	-10.3	12.2%
Lợi nhuận sau thuế	-5.46	-6.26	12.8%	-9.03	-10.3	12.2%
LNST của CĐ cty mẹ	-5.46	-6.26	12.8%	-9.03	-10.3	12.2%

(Nguồn: fireant.vn)

